TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - ĐN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2025/HS-ST
Ngày: 09-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - ĐN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Linh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hiệp
Ông Phạm Văn Giới

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Nga - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - ĐN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - ĐN tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - ĐN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2025/TLST-HS ngày 14/7/2025 với hình thức trực tuyến: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân KV9-ĐN; điểm cầu thành phần tại Phân trại tạm giam ĐP - Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Đồng Nai, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 23/2025/QĐXXST-HS ngày 24/7/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn Đ**, sinh năm 1970 tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú cũ: Tổ 1, ấp B, xã TH, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là tổ 1, ấp B, xã TL, tỉnh Đồng Nai); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1941 (đã chết) và bà Vy Thị M, sinh năm 1942 (đã chết); bị cáo có vợ là Trương Thị H, sinh năm 1972; bị cáo có 03 con ruột, lớn nhất sinh năm 1993 và nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam từ ngày 03/4/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

Anh Đàm Văn Ph, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 1, ấp B, xã TH, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là tổ 1, ấp B, xã TL, tỉnh Đồng Nai). "vắng mặt"

Bà Vy Thị M, sinh năm 1942; địa chỉ: Tổ 1, ấp B, xã TH, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là tổ 1, ấp B, xã TL, tỉnh Đồng Nai). "vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Hoàng Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân (KSND) khu vực 9 - ĐN truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 09 giờ 20 phút ngày 02/4/2025, Công an xã TH, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là xã TL, tỉnh Đồng Nai) tiến hành kểm tra hành chính tại nhà Hoàng Văn Đ tại ấp B, xã TH, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (nay là ấp B, xã TL, tỉnh Đồng Nai). Thời điểm kiểm tra có mặt Đ và mẹ của Đ là bà Vy Thị M. Qua kiểm tra phát hiện trong phòng ngủ của Đ có 01 hộp đựng kính màu đen để trên giường ngủ, bên trong có 01 (một) gói ny long dạng miết kích thước (5 x 7)cm chứa bột màu trắng (nghi là heroin). Qua làm việc, Đ khai nhận gói ny long chứa bột màu tráng nói trên là ma tuý (heroin) mua của một người thanh niên không rõ lai lịch với số tiền 1.000.000 đồng, Đ đã lấy ra sử dụng một phần, phần còn lại Đ cất trên giường ngủ để sử dụng sau, nên Công an xã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ để xử lý theo quy định.

Qua xét nghiệm test nhanh chất ma tuý trong cơ thể, xác định Đ dương tính với ma tuý (heroin).

Ngày 09/4/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước (cũ) ban hành Kết luận giám định số 343/KL-KTHS, kết luận: Chất rắn màu trắng (ký hiệu M) bên trong 01 (một) gói ny long khoá miết niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại heroin, có khối lượng 0,2866 gam.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói ny long dạng miết kích thước (5 x7)cm chứa bột màu trắng;
- 01 (một) hộp đựng mắt kính màu đen;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh đen.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 09/7/2025, Viện KSND khu vực 9 - ĐN đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện KSND khu vực 9 - ĐN giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 BLHS: xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù; các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (TTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định trên. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như sau: Do bản thân là người đang mắc bệnh, nên bị cáo đã mua ma tuý (loại heroin) của một người không rõ lai lịch vào ngày 31/3/2024 với số tiền 1.000.000 đồng để sử dụng. Sau đó, bị cáo đã dùng một phần ma tuý này để sử dụng vào lúc 19 giờ 00 phút ngày 31/3/2025 và 23 giờ 50 phút ngày 01/4/2025, số ma tuý còn lại bị cáo cất vào túi ny lông (dạng túi miết) để vào hộp đựng kính đặt ở giường trong phòng ngủ của bị cáo thì bị Công an xã kiểm tra hành chính vào sáng ngày 02/4/2025 phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang. Tại Kết luận giám định số 343/KL-KTHS ngày 09/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước (cũ) kết luận: Chất rắn màu trắng (ký hiệu M) bên trong 01 (một) gói ny lông khoá miết niêm phong gửi giám định là ma tuý, loại heroin, có khối lượng 0,2866 gam (BL 40-41). Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố (BL 11-12; 23-24; 6364); Biên bản kiểm tra hành chính, Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01, 02); kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể (BL 18); Kết luận giám định (BL 40); vật chứng vụ án (BL 73) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo tàng trữ 0,2866 gam ma tuý loại heroin của bị cáo tại giường trong phòng ngủ nhà bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Do đó, Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 09/7/2025 của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý, chất gây nghiện của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là một trong những nguyên nhân có thể làm phát sinh các tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực nhận thức để biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng để thoả mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn

hối cải, bị cáo là một trong những lao động chính của gia đình; bản thân bị cáo có nhiều thành tích trong công tác đã được các cấp khen thưởng; việc bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích giảm đau cho bản thân (do bị cáo đang bị hoại tử khớp háng). Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS, được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, nhận thấy cần xét xử bị cáo với mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập, nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng:

- 01 (một) gói ny lông dạng miết kích thước (5 x7)cm chứa bột màu trắng là ma tuý loại heroin còn lại 0,2060 gam sau giám định: Đây là tang vật của vụ án, cần áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu tiêu huỷ;

- 01 (một) hộp đựng mắt kính màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh đen: Đây là phương tiện để bị cáo liên lạc mua ma tuý và cất giữ ma tuý, cần áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật TTHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn Đ** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 03 tháng 4 năm 2025.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) gói ny lông dạng miết kích thước (5 x7)cm chứa bột màu trắng là ma tuý loại heroin còn lại 0,2060 gam sau giám định;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) hộp đựng mắt kính màu đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo, màu xanh đen.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai (01);
- Viện KSND KV9-ĐN (01);
- THADS tỉnh Đồng Nai (01);
- Phòng THADS KV9-ĐN (01);
- PV06 - CA tỉnh Đồng Nai (01);
- Phân trại tạm giữ ĐP- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Đồng Nai (01);
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (04);
- Bộ phận THAHS (03);
- Lưu: HSVA, VT (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)

Vũ Hoàng Linh